

Số: 383/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025 về việc : “Tranh chấp ly hôn” , giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1983;
Thường trú: số a đường b, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh;
- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Vĩ V, sinh năm 1974;
Thường trú: số a đường b, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh H và ông Huỳnh Vĩ V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh H và ông Huỳnh Vĩ V thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2005, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/6/2005).

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Huỳnh Vĩ V cùng khai hai bên có 01 (một) người con chung tên Huỳnh Ngọc H1, sinh ngày 20/01/2007. Con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động, muốn sống với cha hoặc mẹ tùy ý nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Huỳnh Vĩ V cùng khai hai bên tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Huỳnh Vĩ V cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), do bà Trần Thị Thanh H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Thanh H đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011142 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Trần Thị Thanh H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND KV3;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi